TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101 /2026/HNGĐ-ST
Ngày: 24/4/2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương, ông Nguyễn Huy Đạt.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh.

Ngày 24/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 133/2025/HNGĐ-ST, ngày 25/11/2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16/01/2026, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2026/TB – TA ngày 27/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm và ấn định thời gian mở lại phiên tòa số 48/2026/QĐST – HNGĐ ngày 04/03/2026 Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm và ấn định thời gian mở lại phiên tòa số 48A/2026/QĐST – HNGĐ ngày 03/4/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị Lệ N, sinh ngày 10/8/1990, căn cước công dân số: 052190013055; địa chỉ: Số I T, phường H, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Thế H, sinh ngày 04/8/1985; căn cước công dân 042085012502; Nơi ĐKTT: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở tạm trú: ở nhờ nhà anh Lê Văn T, tổ E, khu phố D, T, Đồng Nai (Có đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai chị Đào Thị Lệ N trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Thế H kết hôn với nhau vào ngày 09/10/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Nay là phường H, tỉnh Gia Lai). Sau khi kết hôn vợ chồng cùng làm thuê và chung sống tại tỉnh Bình Dương, nhưng chỉ được thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H không chịu khó làm ăn, chơi bời bài bạc nợ nần, đến cuối năm 2017 chị sinh con, cuộc sống khó khăn nên vợ chồng lại càng mâu thuẫn nhiều hơn. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ khi chị sinh con, tính đến nay đã hơn 8 năm, mỗi người có cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định giữa chị và anh H hạnh phúc hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên xin ly hôn để đảm bảo cuộc sống của hai bên.

- *Về quan hệ con chung:* Quá trình hôn nhân giữa chị và anh Hoàng Thế H có 01 con chung: Đào Nguyễn Nhật M, sinh ngày 20/12/2017, cháu sống cùng chị từ khi sinh ra cho đến nay. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nhật Minh đến tuổi trưởng thành, về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Thế H:* vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã cấp, tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho gia đình bị đơn, bố mẹ đẻ anh H đã nhận và cam đoan thông báo đầy đủ nội dung văn bản tố tụng được nhận cho anh Hoàng Thế H. Kiểm tra trên dữ liệu thông tin quốc gia và theo trình bày của gia đình anh Hoàng Thế H, Tòa án cũng đã tiến hành gửi văn bản tố tụng qua địa chỉ tạm trú ở nhờ nhà anh Lê Văn T, tổ E, khu phố D, T, Đồng Nai nhưng B bị trả lại vì không có người nhận địa chỉ trên. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã ủy thác cho Tòa án nhân dân khu vực 1 Đồng Nai, Công an phường T, tỉnh Đồng Nai đề nghị phối hợp tống đạt văn bản tố tụng lấy ý kiến trình bày và xác minh có anh Hoàng Thế H tạm trú địa chỉ trên nhưng không có kết quả. Trước khi xét xử Tòa án nhận được bản tự khai trình bày ý kiến của anh Hoàng Thế H (do bố đẻ ông Hoàng Văn H1 gửi), nội dung trình bày về quan hệ hôn nhân với chị Lệ N, về con chung có 01 con chung Đào Nguyễn Nhật M, về tài sản chung không có gì, đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh giải quyết vắng mặt vì điều kiện công việc bận rộn không có thời gian để tham gia các buổi làm việc, các phiên xét xử.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn vắng mặt tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại các phiên xét xử là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn, xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đào Thị Lệ N được ly hôn anh Hoàng Thế H; Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao con chung Đào Nguyễn Nhật M, sinh ngày 20/12/2017 cho chị Đào Thị Lệ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở; Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên miễn xét. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí: Xử buộc chị Đào Thị Lệ N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Hoàng Thế H đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh, ngoài ra dữ liệu thông tin thu thập được trên hệ thống báo anh H ở nhờ nhà anh Lê Văn T, tổ E, khu phố D, T, Đồng Nai, Tòa án đã xác minh địa chỉ trên nhưng không có kết quả nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện của chị Đào Thị Lệ N yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Thế H và yêu cầu được nuôi con chung, do đó xác định đây là vụ án *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đào Thị Lệ N đã cung cấp đầy đủ lời khai, tài liệu, chứng cứ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Thế H đã được thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do tại các phiên xét xử. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Lệ N và anh Hoàng Thế H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 09/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Nay là phường H, tỉnh Gia Lai). Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của chị Đào Thị Lệ N thì sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tỉnh Bình Dương, được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không chịu khó làm ăn, chơi bời bài bạc nợ nần. Hiện tại, vợ chồng không còn quan tâm yêu thương gì nhau và đã ly thân hơn 8 năm nay, chị xác định giữa chị và anh H hạnh phúc hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên xin ly hôn để đảm bảo cuộc sống của hai bên. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án

nhận được bản khai trình bày ý kiến của anh H nhưng anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lệ N chỉ đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt cho thấy việc anh đã biết và thừa nhận mâu thuẫn hôn nhân đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Từ trình bày của đương sự và trên cơ sở tình trạng hôn nhân thực tế của chị Lệ N, anh H, Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Đào Thị Lệ N được ly hôn anh Hoàng Thế H.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Đào Thị Lệ N và anh Hoàng Thế H có 01 con chung: Đào Nguyễn Nhật M, sinh ngày 20/12/2017, cháu hiện đang sống cùng chị Lệ N. Khi ly hôn, chị Lệ N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, từ khi sinh ra đến nay cháu Nhật M sống cùng chị Lệ N, cháu có cuộc sống ổn định và được đảm bảo điều kiện ăn học, sinh hoạt đầy đủ, cháu cũng có văn bản trình bày ý kiến về việc muốn sống cùng mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần của cháu Nhật M và không làm xáo trộn cuộc sống sinh hoạt của cháu khi bố mẹ ly hôn Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình: Giao con chung Đào Nguyễn Nhật M cho chị Đào Thị Lệ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về án phí: Chị Đào Thị Lệ N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị Lệ N.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đào Thị Lệ N được ly hôn anh Hoàng Thế H.

3. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao con chung Đào Nguyễn Nhật M, sinh ngày 20/12/2017 cho chị Đào Thị Lệ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

5. Về án phí: Chị Đào Thị Lệ N phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0000672, ngày 25/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí chị H2 đã nộp đủ.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Đào Thị Lệ N, bị đơn anh Hoàng Thế H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- THA Dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Hội Phú (để xóa ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạnh